

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HS-ST
Ngày 29 tháng 8 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ - TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Túc

2. Ông Nguyễn Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Nhạo Sơn, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2018/HSST ngày 09 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2018/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi Đăng X, sinh ngày 18 tháng 9 năm 1982 tại xã N, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đăng T (đã chết) và bà Lê Thị C, sinh năm 1942; Vợ: Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1985; con: Có 01 con, sinh năm 2010; tiền sự: Không; tiền án: Có 02 tiền án, ngày 25/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/3/2014. Ngày 07/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/3/2017; bị tạm giữ từ ngày 12/4/2018 và bị tạm giam từ ngày 18/4/2018 cho đến nay, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 12/4/2018, do không có ma túy để sử dụng nên Bùi Đăng X một mình điều khiển xe mô tô BKS: 88H4-5234 đi đến khu vực đường bê tông thuộc thôn Q, xã P, huyện Sông Lô để mua ma túy. Tại đây, X gặp và hỏi mua 600.000 đồng ma túy của một người đàn ông tên H. Sau khi đưa tiền cho H, H đưa cho X 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy lịch. X cầm 02 gói nhỏ trên trong lòng bàn tay trái, đi được một đoạn thì bị lực lượng Công an huyện Sông Lô kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 02 gói chất bột màu trắng gói bằng giấy lịch trong lòng bàn tay trái của X, được niêm phong ký hiệu A1 X khai nhận đó là ma túy Hêrôin X vừa mua được đem về để sử dụng, 01 điện thoại nhãn hiệu Mobistar và 01 xe mô tô kiểu dáng xe Dream, sơn màu nâu BKS: 88H4-5234.

Ngày 16/4/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận giám định số: 502/KLGĐ, kết luận: Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,1854g. Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định gồm 0,1043g mẫu và toàn bộ bao gói.

Đối với chiếc điện thoại Mobistar quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng xe Dream, sơn màu nâu BKS: 88H4-5234. Quá trình điều tra, X khai mua của một cửa hàng xe máy cũ, không nhớ cụ thể địa chỉ ở đâu, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô đã tiến hành tra cứu nhưng chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô trên. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô tách ra, tiếp tục điều tra xác minh, khi nào có căn cứ xử lý sau.

Về nguồn gốc ma túy, X khai mua của một người đàn ông tên H nhưng không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô xác minh nhưng không làm rõ được.

Tại Cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Bùi Đăng X về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Bùi Đăng X và giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Đăng X từ 05 năm 06 tháng đến 6 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/4/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và đề xuất quan điểm xử lý vật chứng vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của bị cáo, Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 12 tháng 4 năm 2018, và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 12/4/2018 tại khu vực đường bê tông thôn Q, xã P, huyện Sông Lô, Xuân đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy Heroine có trọng lượng 0,1854g để sử dụng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô bắt quả tang.

Bản thân bị cáo đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như trên của bị cáo Bùi Đăng X đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

"2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...o) Tái phạm nguy hiểm".

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Vậy cần phải có một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về nhân thân: Bị cáo đã hai lần bị Tòa án xử phạt nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi, nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người có ích.

Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập và không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về nguồn gốc ma túy, X khai nhận mua của một người đàn ông tên H nhưng không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô xác minh nhưng không làm rõ được.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 88H4-5234. Quá trình điều tra, X khai mua của một cửa hàng xe máy cũ, không nhớ cụ thể địa chỉ ở đâu, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô đã tiến hành tra cứu nhưng chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô trên. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô tách ra, tiếp tục điều tra xác minh, khi nào có căn cứ xử lý sau là phù hợp pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại Mobistar quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 0,1043g ma túy Heroine và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Đăng X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Bùi Đăng X 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 12/4/2018).

Tịch thu tiêu hủy 0,1043g ma túy, loại Heroine và toàn bộ bao gói. Trả lại Bùi Đăng X 01 (một) điện thoại Mobistar nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/7/2018 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô).

Buộc bị cáo Bùi Đăng X phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận

- Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Sông Lô;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Sông Lô;
- THAHS huyện Sông Lô;
- Chi cục THADS huyện Sông Lô;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Bình Thuận

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

